

QUỐC HỘI KHÓA XV
ĐOÀN ĐẠI BIỂU QUỐC HỘI
TỈNH BÌNH PHƯỚC

Số: 46 /ĐĐBQH
V/v hướng dẫn công dân.

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bình Phước, ngày 28 tháng 5 năm 2022

Kính gửi: Bà Trần Thị Kim Thura. Tô 3, khu phố Phú Xuân,
phường Tân phú, thành phố Đồng Xoài (SĐT: 0971584192).

Ngày 22 tháng 3 năm 2022, Đoàn đại biểu Quốc hội tỉnh nhận được đơn
kiến nghị của bà Trần Thị Kim Thura.

Nội dung: Bà Trần Thị Kim Thura kiến nghị kiểm tra, giám sát quá trình
giải quyết của Tòa án nhân dân tỉnh đối với vụ án “yêu cầu hủy Quyết định hành
chính trong lĩnh vực quản lý đất đai”, đã được Tòa án nhân dân tỉnh thụ lý tại
Thông báo số 32/2020/TB-TLVA ngày 13/7/2020. Đồng thời, đề nghị chấp thuận
yêu cầu khởi kiện của bà Trần Thị Kim Thura trong vụ án.

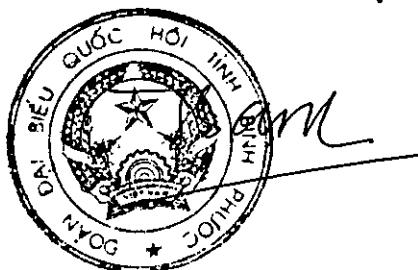
Qua nghiên cứu đơn và các tài liệu có liên quan, Đoàn đại biểu Quốc hội
tỉnh nhận thấy vụ việc của bà Trần Thị Kim Thura đã được Tòa án nhân dân tỉnh
thụ lý và đang trong quá trình điều tra, thu thập chứng cứ.

Đoàn ĐBQH tỉnh đề nghị bà Trần Thị Kim Thura chờ quyết định giải quyết
của Tòa án nhân dân tỉnh.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Các ĐBQH tỉnh;
- TTHĐND, UBND, BTTUBMTTQVN tỉnh;
- LĐVP, các phòng chuyên môn;
- Lưu: VT.

TM. ĐOÀN ĐẠI BIỂU QUỐC HỘI *Phuoc*
PHÓ TRƯỞNG ĐOÀN PHỤ TRÁCH



Điều Huỳnh Sang

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

CÔNG VĂN ĐỀN
Số: 32
Ngày 27 Tháng 3 Năm 2022

Bình Phước, ngày 18 tháng 3 năm 2022

ĐƠN KIẾN NGHỊ

Kính gửi:

- TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH BÌNH PHƯỚC
- VIỆN KIỂM SÁT NHÂN DÂN TỈNH BÌNH PHƯỚC
- THANH TRA TỈNH BÌNH PHƯỚC
- ĐOÀN ĐẠI BIỂU QUỐC HỘI TỈNH BÌNH PHƯỚC
- VIỆN KIỂM SÁT NHÂN DÂN TỐI CAO
- VIỆN KIỂM SÁT NHÂN DÂN CẤP CAO TẠI TP. HCM
- BÁO PHÁP LUẬT THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

Người kiến nghị

Tôi tên: TRẦN THỊ KIM THUẨA, sinh năm 1960

CMND số: 285 657 199 cấp ngày 29/2/2012 tại Công an tỉnh Bình Phước

Thường trú: Tô 3, Khu phố Phú Xuân, phường Tân Phú, thị xã Đồng Xoài, tỉnh Bình Phước

Điện thoại: 0971 584 192

Tôi là nguyên đơn trong vụ án “Yêu cầu hủy Quyết định hành chính trong lĩnh vực quản lý đất đai” theo thông báo thụ lý vụ án số 32/2020/TB-TLVA ngày 13/7/2020 của Tòa án nhân dân tỉnh Bình Phước.

Nội dung kiến nghị:

A. Nội dung thứ nhất:

Nguồn gốc diện tích đất 2.850m² là của cha tôi (ông Trần Văn Đát), sau đó bị nhà nước trung thu để sử dụng vào việc công, đến ngày 05/6/1995 UBND huyện Đồng Phú ban hành Công văn số 44/CV-UB về việc cấp lại đất cho ông Đát.

Tiếp đến theo quyết định số 1340/QĐ-UB ngày 05/8/1997 của Ủy ban nhân dân tỉnh Bình Phước về việc giải quyết khiếu nại của bà Trần Thị Kim Thưa có nội dung như sau:

Xét hoàn cảnh và nhu cầu sử dụng đất của các con ông Đát: Đồng ý giao cho ba hộ (con của ông Đát) là:

1. Bà Trần Thị Kim Thưa
2. Bà Trần Thị Kim Châu
3. Ông Trần Ngọc Thuận

Mỗi hộ một lô đất thổ cư trên khu đất 2.850m² theo số diện tích được quy định chung trong nội ô Thị Trấn Đồng Xoài và mỗi hộ có trách nhiệm đến sở địa chính tỉnh Bình Phước làm thủ tục sử dụng đất theo quy định của luật đất đai năm 1993

...
Tuy nhiên, sau khi có quyết định số 1340/QĐ-UB ngày 05/8/1997 cho đến nay thì cả 3 (ba) hộ dân nói trên vẫn chưa nhận được đất như nội dung quyết định.

Điều đáng nói là quyết định 1340/QĐ-UB được Ủy ban nhân dân tỉnh Bình Phước ban hành ngày 05/8/1997. Tuy nhiên, tới nay bản thân tôi và hai hộ dân còn lại chưa chính thức được cơ quan có thẩm quyền giao hay thông báo về quyết định này.

Sau khi nhà tôi bị giải tỏa để nhà nước thu hồi đất (*UBND tỉnh Bình Phước chỉ bồi thường giá trị tài sản trên đất, không bồi thường giá trị quyền sử dụng đất*) thì chúng tôi (3 hộ dân nói trên) được UBND tỉnh Bình Phước *bán* cho 03 lô đất tái định cư ở vị trí khác (*chúng tôi phải bỏ tiền ra mua đất giống như những người mua đất tái định cư khác*)

Sau đó từ năm 1997 cho đến nay tôi liên tục khiếu nại đến các cơ quan nhà nước có thẩm quyền về việc UBND tỉnh Bình Phước thu hồi đất của cha tôi nhưng không tiến hành đền bù theo quy định của pháp luật, trong quá trình đi khiếu nại thì tôi mới biết vào năm 1997 UBND tỉnh Bình Phước đã ban hành Quyết định 1340 nói trên. Vì vậy tôi liên hệ các cơ quan chức năng yêu cầu thực hiện Quyết định 1340/QĐ-UB ngày 05/8/1997. Tuy nhiên tôi vẫn không nhận được đất như quyết định. Vì vậy tôi đã khiếu nại và nhận được kết quả giải quyết như sau: Báo cáo số 48/BC-T.Tr ngày 05/3/2019 của Thanh tra tỉnh Bình Phước xác định với nội dung "*Cho đến thời điểm hiện tại, việc thực hiện Quyết định 1340/QĐ-UB ngày 05/8/1997 của UBND tỉnh chưa được các cấp, các ngành thực hiện*"; tiếp đến là văn bản trả lời khiếu nại số 1919/UBND-TD ngày 05/7/2019 của UBND tỉnh có nội dung "*Cho đến thời điểm hiện tại, việc thực hiện Quyết định 1340/QĐ-UB ngày 05/8/1997 của UBND tỉnh chưa được các cấp, các ngành thực hiện*", như vậy bằng hai văn bản nói trên cả Thanh tra tỉnh và UBND tỉnh đều xác định Quyết định 1340/QĐ-UB ngày 05/8/1997 của UBND tỉnh Bình Phước chưa được thực hiện.

Tuy nhiên, tôi không biết vì lý do gì mà sau đó UBND tỉnh Bình Phước ra văn bản số 3310/UBND-TD ngày 11/11/2019 với nội dung trả lời là định Quyết định 1340/QĐ-UB ngày 05/8/1997 của UBND tỉnh Bình Phước đã được thực hiện và không đồng ý giao đất cho 03 hộ dân theo Quyết định 1340/QĐ-UB. *Chính UBND tỉnh lại phủ nhận ý kiến trước đó của mình và của Thanh tra tỉnh.*

Kính thưa quý cơ quan:

Như vậy UBND tỉnh Bình Phước xác định rằng việc *bán* 03 lô đất tái định cư cho chúng tôi là đã thực hiện xong Quyết định 1340/QĐ-UB, việc trả lời như trên của UBND tỉnh Bình Phước là không đúng pháp luật, chạy trốn trách nhiệm, là sai bản chất sự việc, sai nội dung của Quyết định 1340/QĐ-UB ngày 05/8/1997 vì các lý do sau:

- Xét về nguồn gốc 2.850m² là của ông Đát (cha của tôi) bị nhà nước thu hồi, sau đó có quyết định cấp lại cho 03 hộ gia đình của chúng tôi, vậy bản chất diện tích đất trên là của cha tôi chứ không phải là đất công thô (việc này thể hiện rõ trong Quyết định 366/QĐ-UB ngày 8/3/2002 của UBND tỉnh Bình Phước);

- UBND tỉnh Bình Phước ban hành Quyết định 1340/QĐ-UB trên cơ sở xét Báo cáo số 90/BC-XKT ngày 13/5/1997 của Thanh tra tỉnh Bình Phước, Báo cáo số 90/BC-

XKT ở phần Kiến nghị có nội dung như sau: "...để nghị UBND tỉnh giao cho các con ông Đát (03 hộ) diện tích đất theo quy định chung, các hộ được giao cấp đất không phải nộp tiền sử dụng đất...". Như vậy, nội dung của báo cáo số 90/BC-XKT là giao đất cho chúng tôi **không thu tiền sử dụng đất**

- Hơn nữa chính trong nội dung của Quyết định 1340/QĐ-UB cũng nêu rõ "...Giao UBND huyện Đồng Phú phối hợp với các cơ quan chức năng của tỉnh tổ chức công bố Quyết định và hướng dẫn cho các đương sự có liên quan về kê khai và hợp thức hóa quyền sử dụng đất..." trong quyết định này không nói trên nghĩa vụ của chúng tôi là phải thực hiện việc đóng tiền sử dụng đất khi kê khai.

Như vậy, việc UBND tỉnh Bình Phước **bán** (giao đất có thu tiền sử dụng đất) đất tái định cư cho chúng tôi vì nhà chúng tôi có nhà bị giải tỏa không còn chỗ ở khác nên được mua đất tái định cư theo quy định chung. Việc UBND tỉnh Bình Phước **bán** đất tái định cư cho chúng tôi không liên quan gì đến việc UBND tỉnh Bình Phước thực hiện Quyết định 1340/QĐ-UB, vì bản chất của nội dung Quyết định 1340/QĐ-UB là giao đất cho chúng tôi và chúng tôi **không phải nộp tiền sử dụng đất**.

- Trong văn bản ý kiến bổ sung ngày 27/11/2020 của Uỷ Ban Nhân Dân tỉnh Bình Phước gửi Tòa án có nội dung là Quyết định 1340/QĐ-UB không nêu cụ thể **có hay không việc thu tiền sử dụng đất**, tuy nhiên UBND tỉnh Bình Phước đã thu tiền sử dụng đất đối với 03 hộ dân chúng tôi.

Cách trả lời như trên của đại diện UBND tỉnh Bình Phước là lấp liếm, cố tình hiểu sai nội dung Quyết định 1340/QĐ-UB, tại sao trong Quyết định 1340/QĐ-UB không có nội dung thu tiền sử dụng đất mà UBND tỉnh Bình Phước lại thu tiền sử dụng đất của chúng tôi. Vậy việc thu tiền sử dụng đất có phải là tùy tiện hay không, trong khi đó trong những quyết định khác thì UBND tỉnh Bình Phước nói rõ nghĩa vụ đóng thuế trong văn bản (*ở đây tôi đưa ra dẫn chứng là trong QĐ 365/QĐ-UB ngày 8/3/2002 về việc giao đất cho tôi thì UBND tỉnh Bình Phước lại nói rõ là tôi có nghĩa vụ nộp các khoản thuế*)

Từ những phân tích trên có đủ cơ sở để xác định rằng Quyết định 1340/QĐ-UB chưa được thực hiện, cho nên tôi kiến nghị cơ quan có thẩm quyền chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn trong vụ án.

B. Nội dung thứ hai.

Uỷ Ban Nhân Dân tỉnh Bình Phước ban hành Quyết định 366/QĐ-UB ngày 08/3/2002 để thu hồi 2.163,8m² của hộ ông Trần Văn Đát với lý do: "**Gia đình ông đã được giải quyết đất ở tại khu tái định cư và Nhà nước thu hồi khu đất này để sử dụng vào mục đích đã quy hoạch được cơ quan có thẩm quyền phê duyệt**"

Như vậy UBND tỉnh Bình Phước ban hành quyết định 366/QĐ-UB vì 02 (hai) lý do: Lý do thứ nhất: "**Gia đình ông đã được giải quyết đất ở tại khu tái định cư**"; Lý do thứ hai: "**Nhà nước thu hồi khu đất này để sử dụng vào mục đích đã quy hoạch được cơ quan có thẩm quyền phê duyệt**"

Tôi sẽ phân tích, chỉ rõ cho quý cơ quan thấy được việc Uỷ Ban Nhân Dân tỉnh Bình Phước ban hành Quyết định 366/QĐ-UB ngày 08/3/2002 là sai luật vì:

1. Trước tiên tôi phân tích lý do thứ nhất để UBND tỉnh Bình Phước ban hành quyết định 366/QĐ-UB là không có cơ sở.



- UBND tỉnh Bình Phước cho rằng chúng tôi đã được *giải quyết đất ở tại khu tái định cư* theo nghĩa là UBND tỉnh Bình Phước đã thực hiện xong Quyết định 1340/QĐ-UB từ đó để làm lý do ban hành quyết định 366/QĐ-UB thu hồi đất của ông Đát là sai vì như tôi đã trình bày ở nội dung trên thì 03 hộ dân chúng tôi chưa được nhận đất theo Quyết định 1340/QĐ-UB (*nhiều tôi phân tích ở nội dung trên*)

Như vậy, theo như cách hiểu của Ủy ban nhân dân tỉnh Bình Phước về việc *ba hộ dân chúng tôi đã được giải quyết đất ở khu tái định cư* đồng nghĩa với việc chúng tôi đã tự bỏ tiền ra mua đất ở khu tái định cư. Hiểu như vậy là không đúng nội dung của Quyết định 1340/QĐ-UB vì việc chúng tôi bỏ tiền ra mua đất ở khu tái định cư không liên quan gì đến việc UBND tỉnh Bình Phước thực hiện Quyết định 1340/QĐ-UB, vì theo Quyết định 1340/QĐ-UB là *giao đất không thu tiền sử dụng đất*, còn việc UBND tỉnh Bình Phước giao đất tại khu tái định cư là *giao đất có thu tiền sử dụng đất*.

Trong trường hợp đặc biệt này Ủy ban nhân dân tỉnh Bình Phước đã dùng thủ thuật *mập mờ đánh lận con đen, đánh tráo đối tượng*, Ủy ban nhân dân tỉnh Bình Phước đã đánh lận việc *chúng tôi đã được giải quyết đất ở khu tái định cư... (nhưng thực tế là gia đình tôi bỏ tiền ra mua, có chứng từ đóng tiền mua đất)* bằng với việc gia đình tôi được cấp đất theo Quyết định 1340/QĐ-UB để từ đó Ủy ban nhân dân tỉnh Bình Phước làm căn cứ thu hồi 2.163,8m² đất của gia đình tôi bằng Quyết định 366/QĐ-UB.

➤ Như vậy, căn cứ, lý do thứ nhất "*Gia đình ông đã được giải quyết đất ở tại khu tái định cư*" để Ủy ban nhân dân tỉnh Bình Phước ra Quyết định 366/QĐ-UB thu hồi đất của ông Đát là sai

2. Tôi xin phân tích chi rõ lý do thứ hai để UBND tỉnh Bình Phước ra Quyết định 366/QĐ-UB thu hồi đất của ông Đát "*Nhà nước thu hồi khu đất này để sử dụng vào mục đích đã quy hoạch được cơ quan có thẩm quyền phê duyệt*" là không đúng vì:

- Theo Quyết định 1061/QĐ-UB ngày 03/7/1997 của Ủy ban nhân dân tỉnh Bình Phước thì diện tích đất 2.850m² của ông Đát nằm trong diện tích quy hoạch chung xây dựng trung tâm hành chính thị xã Đồng Xoài. Đến ngày 03/8/2000 Ủy ban nhân dân tỉnh Bình Phước ban hành Quyết định 1835/QĐ-UB trong đó có xác định rõ diện tích đất 2.850m² của ông Đát *không còn* nằm trong diện tích quy hoạch chung xây dựng trung tâm hành chính thị xã Đồng Xoài (*theo nội dung Báo cáo số 55/XD-TTr ngày 18/01/2002 của Sở xây dựng tỉnh Bình Phước gửi Ủy ban nhân dân tỉnh Bình Phước- có đính kèm văn bản*)

➤ Như vậy, căn cứ, lý do thứ hai "*Nhà nước thu hồi khu đất này để sử dụng vào mục đích đã quy hoạch được cơ quan có thẩm quyền phê duyệt*" để Ủy ban nhân dân tỉnh Bình Phước ra Quyết định 366/QĐ-UB ngày 08/3/2002 thu hồi đất của ông Đát là không còn, vì vào ngày 03/8/2000 Ủy ban nhân dân tỉnh Bình Phước ban hành Quyết định 1835/QĐ-UB trong đó có xác định rõ diện tích đất 2.850m² của ông Đát *không còn* nằm trong diện tích quy hoạch chung xây dựng trung tâm hành chính thị xã Đồng Xoài.

Kính thưa quý cơ quan, ngày 18/01/2002 Sở xây dựng tỉnh Bình Phước Báo cáo số 55/XD-TTr gửi Ủy ban nhân dân tỉnh Bình Phước với nội dung xác định rõ diện tích đất

2.850m² của ông Đát **không còn** nằm trong diện tích quy hoạch chung xây dựng trung tâm hành chính thị xã Đồng Xoài.

Tuy nhiên, Ủy ban nhân dân tỉnh Bình Phước lại phớt lờ Quyết định 1835/QĐ-UB ngày 03/8/2000 do chính mình ban hành, cũng như Báo cáo số 55/XD-TTr để ngày 08/3/2002 cố tình, bất chấp ra Quyết định 366/QĐ-UB thu hồi 2.163,8m² của ông Đát với lý do "**Nhà nước thu hồi khu đất này để sử dụng vào mục đích đã quy hoạch được cơ quan có thẩm quyền phê duyệt**", bản thân tôi không biết có việc tư lợi, hay lợi ích nhóm ở đây hay không mà Ủy ban nhân dân tỉnh Bình Phước cố tình lấy cho bằng được diện tích 2.163,8m² của ông Đát để phân lô chia chác cho người khác.

Như vậy, theo phân tích trên thì cả hai lý do mà Ủy ban nhân dân tỉnh Bình Phước làm căn cứ để ban hành Quyết định 366/QĐ-UB đều không đúng luật định.

C. Nội dung thứ ba

- UBND tỉnh Bình Phước ra quyết định số 365/QĐ-UB ngày 08/3/2002 để giao đất có thu tiền sử dụng đất cho hộ bà Trần Kim Thừa không căn cứ vào Quyết định 1340/QĐ-UB. Như vậy việc giao đất có thu tiền sử dụng đất cho hộ bà Thừa không liên quan đến Quyết định 1340/QĐ-UB.

- Ngày 03/8/2000 Ủy ban nhân dân tỉnh Bình Phước đã ban hành Quyết định 1835/QĐ-UB trong đó có xác định rõ diện tích đất 2.850m² của ông Đát **không còn** nằm trong diện tích quy hoạch chung xây dựng trung tâm hành chính thị xã Đồng Xoài, nhưng đến ngày 8/3/2002 (sau hai năm) Ủy ban nhân dân tỉnh Bình Phước vẫn ban hành Quyết định số 365/QĐ-UB để giao đất có thu tiền sử dụng đất cho ba hộ dân ở nơi khác (*không phải nằm trong diện tích 2.850m² theo Quyết định 1340/QĐ-UB*) với lý do diện tích 2.850m² của ông Đát **nằm** trong diện tích quy hoạch chung xây dựng trung tâm hành chính thị xã Đồng Xoài. Như vậy rõ ràng là UBND tỉnh Bình Phước cố tình làm sai khi không giao đất cho chúng tôi đúng vị trí 2.850m² theo Quyết định 1340/QĐ-UB mà bán đất cho chúng tôi ở vị trí khác.

Từ những phân tích trên tôi có thể xác định rõ ràng là Quyết định 1340/QĐ-UB chưa được thực hiện; Ủy ban nhân dân tỉnh Bình Phước ban hành Quyết định 366/QĐ-UB là sai luật.

Vì vậy tôi kiến nghị các cơ quan có thẩm quyền xem xét kiểm tra giám sát quá trình Tòa án giải quyết vụ án, đồng thời chấp thuận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn trong vụ án.

Kính đề nghị sự chấp thuận của quý cơ quan

Tôi xin chân thành cảm ơn

Người kiến nghị





**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
TỈNH BÌNH PHƯỚC**

Số: 32/2020/TB-TLVA

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bình Phước, ngày 13 tháng 7 năm 2020

**THÔNG BÁO
VỀ VIỆC THU LÝ VỤ ÁN**

Kính gửi:

- Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bình Phước.
- Bà Trần Thị Kim Thusa, sinh năm 1960;

Địa chỉ: Số 3, khu phố Phú Xuân, phường Tân Phú, thành phố Đồng Xoài, tỉnh Bình Phước.

- Ông Trần Ngọc Thuận, sinh năm 1966;

Địa chỉ: Ấp 3, xã Mỹ Tân, thành phố Cao Lãnh, tỉnh Đồng Tháp.

- Bà Trần Thị Kim Châu, sinh năm 1958;

Địa chỉ: Khóm 4, phường 6, thành phố Cao Lãnh, tỉnh Đồng Tháp.

- Chủ tịch UBND tỉnh Bình Phước;

- UBND tỉnh Bình Phước.

Cùng địa chỉ: Đường 6/1, phường Tân Phú, thành phố Đồng Xoài, tỉnh Bình Phước.

Ngày 13/7/2020, Tòa án nhân dân tỉnh Bình Phước đã thụ lý vụ án hành chính sơ thẩm số 32/2020/TsST-HC về việc "Yêu cầu hủy Quyết định hành chính trong lĩnh vực quản lý đất đai" giữa:

- Người khởi kiện: - Bà Trần Thị Kim Thusa, sinh năm 1960;

Địa chỉ: Số 3, khu phố Phú Xuân, phường Tân Phú, thành phố Đồng Xoài, tỉnh Bình Phước.

- Ông Trần Ngọc Thuận, sinh năm 1966;

Địa chỉ: Ấp 3, xã Mỹ Tân, thành phố Cao Lãnh, tỉnh Đồng Tháp.

- Bà Trần Thị Kim Châu, sinh năm 1958;

Địa chỉ: Khóm 4, phường 6, thành phố Cao Lãnh, tỉnh Đồng Tháp.

- Người bị kiện: - Chủ tịch UBND tỉnh Bình Phước;

- UBND tỉnh Bình Phước.

Cùng địa chỉ: Đường 6/1, phường Tân Phú, thành phố Đồng Xoài, tỉnh Bình Phước.

Những vấn đề cụ thể người khởi kiện yêu cầu Tòa án giải quyết, bao gồm:

Người khởi kiện bà Trần Thị Kim Thusa; ông Trần Ngọc Thuận và bà Trần Thị Kim Châu yêu cầu Tòa án tuyên hủy Công văn số 1919/UBND-TD ngày 05/7/2019 của chủ tịch UBND tỉnh Bình Phước và Hủy công văn số 3310/UBND-TD ngày 11/11/2019 của chủ tịch UBND tỉnh Bình Phước.

Buộc UBND tỉnh Bình Phước thực hiện đúng Quyết định số 1340/QĐ-UB ngày 05/8/1997, giao đất cho 03 hộ dân mỗi người 300m² tại vị trí mà trước UBND tỉnh Bình Phước đã thu hồi (vị trí thửa đất lợa lạc tại phường Tân Phú, thành phố

Đồng Xoài, tỉnh Bình Phước theo bản đồ địa chính ngày 31/5/2002).

Kèm theo đơn khởi kiện, người khởi kiện đã nộp các tài liệu, chứng cứ sau đây:

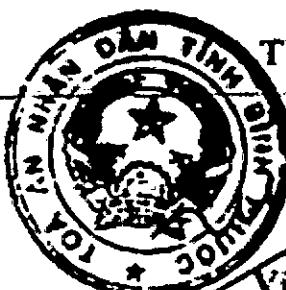
- 04 giấy chứng minh nhân dân + 04 Sổ hộ khẩu (Bản phô tô công chứng);
- 01 Hợp đồng ủy quyền;
- 01 Quyết định số 1340/QĐ-UB ngày 05/8/1997 (Bản phô tô công chứng);
- 01 Bản đồ địa chính (Bản phô tô);
- 03 Giấy nộp tiền vào ngân sách nhà nước (Bản phô tô);
- 01 V/v giải quyết tranh chấp số 14/CV-UB ngày 05/5/1995 (Bản phô tô);

Căn cứ vào Điều 126 và Điều 128 của Luật Tố tụng hành chính, Tòa án nhân dân tỉnh Bình Phước thông báo cho bà Trần Thị Kim Thusa; ông Trần Ngọc Thuận; bà Trần Thị Kim Châu; Chủ tịch UBND tỉnh Bình Phước; UBND tỉnh Bình Phước và Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bình Phước được biết.

Trong thời hạn 10 ngày, kể từ ngày nhận được thông báo này, người bị kiện, phải nộp (gửi) cho Tòa án văn bản ghi ý kiến của mình về yêu cầu của người khởi kiện và tài liệu, chứng cứ kèm theo hoặc yêu cầu độc lập (nếu có). Trường hợp cần gia hạn thì phải có đơn xin gia hạn gửi cho Tòa án nếu rõ lý do để Tòa án xem xét. Hết thời hạn này mà người được thông báo không có ý kiến gì đối với yêu cầu của người khởi kiện mà không có lý do chính đáng thì Tòa án căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ để giải quyết vụ án theo quy định của pháp luật./.

Nơi nhận:

- Sưu trữ;
- Lưu hồ sơ vụ án.



THẨM PHÁN

Vũ Hoàng Linh

TTT